

Số: /KH-TTĐVVL

Sơn La, ngày 06 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2010 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức;

Thực hiện kế hoạch số 107/KH-SLĐTBXH ngày 27/11/2023 của Sở Lao động – TBXH về việc Triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023;

Để đảm bảo việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập được thực hiện đúng, đủ đối tượng theo quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập. Trung tâm Dịch vụ việc làm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Mục đích của việc kê khai tài sản, thu nhập là để cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền biết được tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người đó; phục vụ cho công tác quản lý công chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

- Thực hiện việc kê khai đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

- Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm tự kê khai các thông tin theo quy định tại mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ với nội dung kê khai.

- Lưu trữ, công khai bản kê khai, tài sản được thực hiện minh bạch đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Kê khai tài sản, thu nhập hàng năm

1.1. Đối tượng: Đối tượng kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo quy định tại khoản 3 điều 34, điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và điều 10 Nghị định số 130/2020/NQĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính Phủ.

1.2. Mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập: theo phụ lục I Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

1.3. Tài sản, thu nhập phải kê khai: Quy định tại điều 35 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn gồm:

- Quyền sử dụng đất, nhà ở, công trình xây dựng và tài sản khác gắn liền với đất, nhà ở, công trình xây dựng;
- Kim khí quý, đá quý, tiền, giấy tờ có giá và động sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng trở lên;
- Tài sản, tài khoản ở nước ngoài.

1.4. Trách nhiệm của người có nghĩa vụ kê khai tài, thu nhập

- Kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập và những biến động về tài sản, thu nhập phải kê khai theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, trong cơ quan, tổ chức.

- Giải trình trung thực, đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền phục vụ cho việc xác minh tài sản, thu nhập.

- Thực hiện quyết định xử lý vi phạm quy định về minh bạch tài sản, thu nhập cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền.

1.5. Thời gian, địa điểm nộp bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm

- a) Thời gian tổ chức kê khai được thực hiện trước ngày 08/12/2023
- b) Địa điểm: nộp về bộ phận tổ chức cán bộ Trung tâm chậm nhất ngày 08/12/2023; số lượng: 02 bản.

III. CÔNG KHAI BẢN KÊ KHAI: Thực hiện theo điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Mở sổ theo dõi giao, nhận bản kê khai
2. Công khai bản kê khai
3. Trưởng, phó các phòng, bộ phận chuyên môn, Kế toán thuộc Trung tâm thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.
4. Giao Bộ phận tổ chức cán bộ Trung tâm đơn đốc, thực hiện nội dung đảm bảo theo quy định.

5. Báo cáo kết quả công khai bản kê khai về minh bạch tài sản, thu nhập về Sở Lao động - Thương binh xã hội theo quy định; lưu giữ bản kê khai theo quy định.

Lưu ý: Đề nghị các đồng chí có tên trong danh sách kê khai đúng theo quy định, không tự ý thay đổi nội dung, ký góc phải từng trang của bản kê khai, ghi rõ ngày tháng năm kê khai.

Trên đây là kế hoạch triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập của Trung tâm Dịch vụ việc làm./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo TT;
- Các phòng, bộ phận chuyên môn TT;
- Trang TTĐT Trung tâm;
- Lưu: VT, (Hà 01 bản).

GIÁM ĐỐC

Vũ Quang Khải

**DANH SÁCH CÁ NHÂN CÓ NGHĨA VỤ
KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP**
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTĐVVL ngày 07/12/2022
của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Sơn La)

| STT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị quản lý | Ghi chú |
|-------------------------------------|-----------------------|-------------------|----------------------------|---------|
| Ban Giám đốc | | | | |
| 1 | Vũ Quang Khải | Giám đốc | Sở Lao động - TBXH | |
| 1 | Lò Thị Anh Hoa | Phó Giám đốc | Sở Lao động - TBXH | |
| Trưởng phòng chuyên môn | | | | |
| 1 | Đoàn Thị Hà | Trưởng phòng | Trung tâm Dịch vụ việc làm | |
| 2 | Bùi Quang Kết | Trưởng phòng | Trung tâm Dịch vụ việc làm | |
| Phụ trách bộ phận chuyên môn | | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Hồng Duyên | Phụ trách bộ phận | Trung tâm Dịch vụ việc làm | |
| Phó trưởng phòng chuyên môn | | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Thu Dung | Phó Trưởng phòng | Trung tâm Dịch vụ việc làm | |
| Kế toán | | | | |
| 1 | Cầm Ngọc Trâm | Kế toán | Trung tâm Dịch vụ việc làm | |
| 2 | Phạm Thị Thu Hiền | Kế toán | Trung tâm Dịch vụ việc làm | |

